

CHƯƠNG 14

Gồm có:

1. Vua Hêrôđê và Chúa Giêsu. Gioan Tẩy Giả bị giết (14.1-12).
2. Hoá bánh ra nhiều lần thứ nhất (14.13-21).
3. Chúa Giêsu đi trên mặt nước (14.22-33).
4. Chúa Giêsu chữa nhiều người bệnh (14.34-36).

Vua Hêrôđê và Chúa Giêsu

Gioan Tẩy Giả bị giết

14,1-12

⁽¹⁾Thời ấy, tiểu vương Hêrôđê nghe danh tiếng Đức Giêsu, ⁽²⁾thì nói với những kẻ hầu cận rằng: "Đó chính là ông Gioan Tẩy Giả; ông đã từ cõi chết chỗi dậy, nên quyền làm phép lạ mới tác động nơi ông".

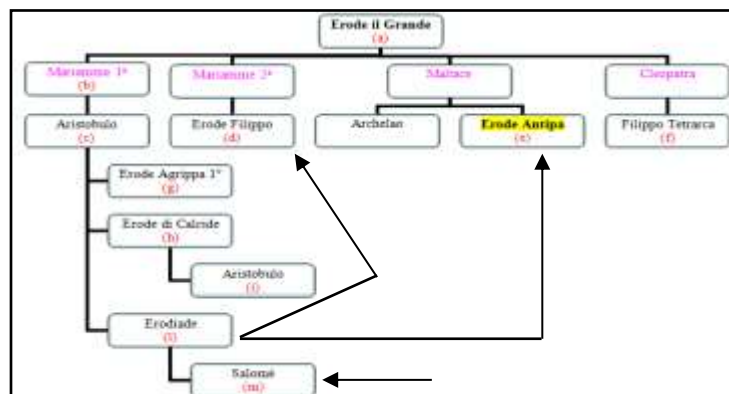
⁽³⁾Số là vua Hêrôđê đã bắt trói ông Gioan và tống ngục vì bà Hêrôđia, là vợ ông Philipphê, anh của nhà vua. ⁽⁴⁾Ông Gioan có nói với nhà vua: "Ngài không được phép lấy bà ấy". ⁽⁵⁾Vua muốn giết ông Gioan, nhưng lại sợ đám đông, vì họ coi ông là ngôn sứ. ⁽⁶⁾Vậy, nhân ngày sinh nhật của vua Hêrôđê, con gái bà Hêrôđia đã biểu diễn một vài điệu vũ trước mặt quan khách, làm cho nhà vua vui thích. ⁽⁷⁾Bởi đó, vua thề là hễ cô xin gì, vua cũng ban cho. ⁽⁸⁾Nghe lời mẹ xui bảo, cô thưa rằng: "Xin ngài ban cho con, ngay tại chỗ, cái đầu ông Gioan tẩy Giả đặt trên mâm". ⁽⁹⁾Nhà vua lấy làm buồn, nhưng vì đã trót thề trước khách dự tiệc, nên truyền lệnh ban cho cô. ⁽¹⁰⁾Vua sai người vào ngục chặt đầu ông Gioan. ⁽¹¹⁾Người ta đặt đầu ông trên mâm, mang về trao cho cô, và cô ta đem đến cho mẹ. ⁽¹²⁾Môn đệ ông đến lấy thi hài ông đem chôn, rồi đi báo cho Đức Giêsu.

Giải thích

I. Chúa Giêsu và Hêrôđê (14,1-2).

1. Tiểu vương Hêrôđê.

Đây là Hêrôđê Antipas, con của vua Hêrôđê Cả. Ông được nói đến trong cuộc thương khó của Chúa Giêsu. Còn bà Hêrôđia là con của Arittôbulô, ông này là cháu của Hêrôđê Cả. Chồng bà Hêrôđia là Philipphê, cũng là con của Hêrôđê Cả, nghĩa là anh của Hêrôđê Antipas. Như vậy, **Hêrôđia vừa là cháu vừa là chị dâu của Hêrôđê Antipas**. Thế mà ông này bỏ vợ cũ để cưới bà Hêrôđia, một việc làm loạn luân.



2. Thắc mắc của ông về Chúa Giêsu (14,2).

Ông không rõ Chúa Giêsu là ai, chỉ nói rằng chính là Gioan Tẩy Giả sống lại nên mới làm nhiều phép lạ.

Trong Luca, Hêrôđê “*phân vân lắm*”. Ông phân vân vì có nhiều dư luận khác nhau về Chúa Giêsu. Có ba dư luận về Chúa Giêsu:

- Ngài là Gioan Tẩy giả sống lại.
- Ngài là Êlia xuất hiện.
- Ngài là một ngôn sứ thời xưa sống lại.

II. Gioan Tẩy Giả bị giết (14,3-12).

Nối tiếp câu chuyện ở trên, Hêrôđê nói, ông đã cho giết Gioan Tẩy Giả. Bây giờ, chúng ta biết rõ tại sao ông giết Gioan và giết trong bối cảnh nào?

1. Bối cảnh.

a. Gioan bị tống ngục bởi Hêrôđê.

Có lẽ vua Hêrôđê giết Gioan để lấy lòng bà Hêrôđia và cũng vì Gioan Tẩy Giả đã ngăn nhà vua cưới bà ấy.

b. Bữa tiệc sinh nhật của vua.

Có nhiều quan khách, có Hêrôđia và đưa con gái (con của Philipphê với Hêrôđia). Theo một vài sử gia Do thái, cô này tên là Salômê.

2. Sự kiện.

- Cô Salômê nhảy múa phục vụ cho quan khách. Vua Hêrôđê thích thú trước điệu múa, nên hứa cho cô gái bất cứ điều gì cô muốn.

- Tận dụng cơ hội: Hêrôđia muốn giết chết Gioan Tẩy Giả nên nhân dịp này, bà xui con gái mình xin nhà vua chém đầu Gioan Tẩy Giả.

- Kết quả: Vua làm theo ý của cô mặc dù ông rất buồn nhưng vì sợ mất mặt với quan khách.

Bài học

1. Hêrôđê.

- Con người gian dân, nhút nhát và tàn bạo: Biết rõ sự vô tội của Gioan nhưng vẫn làm nơ và thậm chí sát hại Gioan. vì giữ thể diện mà sẵn sàng phạm tội sát nhân.

Có khi chúng ta cũng nhắm mắt làm nơ trước sự thật để đạt được điều gì đó. Hoặc vì chút lợi lộc vật chất mà chúng ta sẵn sàng phạm tội.

2. Hêrôđia.

- Con người gian dân, độc ác: Sẵn sàng thủ tiêu Gioan để đạt được mục đích của mình là lấy Hêrôđê.

- Có khi chúng ta cũng vì ghen ghét mà đi đến thái độ hết sức độc ác với những người xung quanh.

3. Gioan Tẩy Giả.

- Con người can đảm, làm chứng cho sự thật: Dám nói sự thật về sự sai trái của vị bạo chúa.

- Rất cần những Gioan Tẩy Giả cho thời đại ngày hôm nay, thời đại người ta sống gian dối và sa đoạ. Đó là bổn phận của mỗi tín hữu chúng ta.

Hoá bánh ra nhiều lần thứ nhất

14,13-21

⁽¹³⁾Nghe tin ấy, Đức Giêsu lánh khỏi nơi đó, đi thuyền đến chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy, đám đông từ các thành đi bộ mà theo Người. ⁽¹⁴⁾Ra khỏi thuyền, Đức Giêsu trông thấy một đám người đông đúc thì chạnh lòng thương, và chữa lành các bệnh nhân của họ.

⁽¹⁵⁾Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người: "Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy giải tán đám đông, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn". ⁽¹⁶⁾Đức Giêsu bảo: "Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn". ⁽¹⁷⁾Các ông đáp: "Ở đây, chúng con chỉ có vòn vện năm cái bánh và hai con cá!" ⁽¹⁸⁾Người bảo: "Đem lại đây cho Thầy!" ⁽¹⁹⁾Rồi sau đó, Người truyền cho đám đông ngả lưng trên cỏ. Người cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra, trao cho môn đệ. Và môn đệ trao cho đám đông. ⁽²⁰⁾Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được mười hai giỏ đầy. ⁽²¹⁾Số người ăn có tới năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con.

Giải thích

I. Hai truyền thống về phép lạ hoá bánh ra nhiều.

- Gioan và Luca chỉ ghi một lần hoá bánh ra nhiều, trong khi Máttêu và Máccô ghi lại hai lần. Dường như hai bài trình thuật thuộc hai truyền thống song song **ghi lại một biến cố:**

1. Một truyền thống xuất phát từ giới Kitô giáo tại Palestin.

Theo truyền thống này, phép lạ xảy ra ở bờ phía Tây được ghi trong Mt 14, với mười hai giỏ tượng trưng cho mười hai chi tộc Israel.

2. Một truyền thống khác phát xuất từ giới Kitô giáo gốc dân ngoại.

Trong truyền thống này, phép lạ xảy ra bên phía Đông và được ghi lại trong Mc 8, với bảy giỏ tượng trưng cho bảy dân tộc Canaan ngoại giáo trước thời chiếm cứ lãnh thổ.

II. Hoá bánh ra nhiều lần thứ nhất (14,13-21).

Trình thuật này thuộc truyền thống Palestin: dư mười hai giỏ.

1. Bối cảnh (14,13-15a).

- Chúa Giêsu lánh ra một nơi hoang vắng.
- Rất đông dân chúng đến với Ngài. Thấy họ, Chúa Giêsu chạnh lòng thương.
- Thời gian: Trời về chiều.

2. Giải pháp của các môn đệ (14,15b).

Các ông đề nghị Chúa Giêsu giải tán đám đông để dân chúng tự tìm mua lấy thức ăn vì ở đây không có gì ăn, chỉ có năm chiếc bánh và hai con cá.

3. Giải pháp của Chúa Giêsu (14,16.18-19).

Chúa Giêsu không giải tán đám đông mà nhân mạnh chính các môn đệ và Ngài phải lo cho họ. Cuối cùng, Ngài dùng năm chiếc bánh và hai con cá của các môn đệ và bảo họ đi phân phát.

4. Kết quả.

Từ năm chiếc bánh và hai con cá, năm ngàn người được ăn no nê. Số dư được nhặt lại là mười hai giỏ, dấu hiệu của dư đầy. Chúa Giêsu cho dân chúng ăn no nê.

Bài học

1. Giải pháp trước khó khăn của tha nhân.

Đứng trước nhu cầu của đám đông:

a. Các môn đệ: Không muốn lãnh trách nhiệm nhưng chỉ muốn thoát thác.

b. Chúa Giêsu: Phải làm cái gì đó để giúp họ.

Rất nhiều anh chị em cần sự giúp đỡ của chúng ta. Đứng trước nhu cầu của họ, chúng ta noi gương Chúa Giêsu, hãy làm cái gì đó cho họ, chú đừng như các môn đệ, chúng ta tìm cách thoát thác.

2. Quyền năng của Thiên Chúa và sự đóng góp của con người.

Thiên Chúa quyền năng. Người làm mọi sự. Nhưng Người cần sự đóng góp của con người. Với lòng quảng đại, hãy đặt những gì chúng ta có dù là bé nhỏ vào tay Chúa. Người sẽ biến nó thành vĩ đại để giúp người khác.

Chúa Giêsu đi trên mặt nước

14,22-33

⁽²²⁾Đức Giêsu liền bắt các môn đệ xuống thuyền qua bờ bên kia trước, trong lúc Người giải tán đám đông. ⁽²³⁾Sau khi giải tán đám đông, Người đi riêng lên núi mà cầu nguyện. Chiều đến, Người vẫn ở đó một mình, ⁽²⁴⁾còn chiếc thuyền thì đã ra xa bờ nhiều dặm, bị sóng đánh vì ngược gió. ⁽²⁵⁾Vào khoảng canh tư, Người đi trên mặt biển mà đến với các môn đệ. ⁽²⁶⁾Thấy Người đi trên mặt biển, các ông hoảng hốt bảo nhau: "Ma đấy!", và sợ hãi la lên. ⁽²⁷⁾Đức Giêsu liền bảo các ông: "Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ!" ⁽²⁸⁾Ông Phêrô liền thưa với Người: "Thưa Ngài, nếu quả là Ngài, thì xin truyền cho con đi trên mặt nước mà đến với Ngài". ⁽²⁹⁾Đức Giêsu bảo ông: "Cứ đến!" Ông Phêrô từ thuyền bước xuống, đi trên mặt nước, và đến với Đức Giêsu. ⁽³⁰⁾Nhưng thấy gió thổi thì ông đâm sợ, và bắt đầu chìm, ông la lên: "Thưa Ngài, xin cứu con với!" ⁽³¹⁾Đức Giêsu liền đưa tay nắm lấy ông và nói: "Người đâu mà kém tin vậy! Sao lại hoài nghi?" ⁽³²⁾Khi thầy trò đã lên thuyền, thì gió lặng ngay. ⁽³³⁾Những kẻ ở trong thuyền bái lạy Người và nói: "Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa!"

Giải thích

I. Bối cảnh (14,22-25).

Sau khi Chúa Giêsu hoá bánh ra nhiều, dân chúng tung hô Ngài. Theo tin mừng Gioan, thì họ muốn tôn Ngài làm vua. Thấy thế:

- Chúa Giêsu bảo các môn đệ xuống thuyền sang bên kia biển hồ. Nhưng vì gió ngược, nên thuyền đi rất chậm.

- Chúa Giêsu ở lại giải tán đám đông và lên núi cầu nguyện. Sau đó vào khoảng canh tư Ngài đi trên mặt biển mà đến với họ.

- *Canh tư*: Theo người Rôma, đêm chia thành bốn canh. Canh tư là trời gần sáng.

II. Phản ứng của các môn đệ (14,26-31).

1. Tất cả môn đệ (14,26-27).

Họ hoảng hốt, tưởng là ma. Nhưng Chúa Giêsu trấn an: "*Thầy đây, đừng sợ!*". Nhưng có lẽ các ông chưa đủ tin. Bằng chứng là Phêrô liền đưa ra yêu sách.

2. Yêu sách của Phêrô (14,28-31).

- Ông đặt điều kiện với Chúa Giêsu: Nếu thật là Chúa, thì cho ông đi trên mặt nước như Ngài.

- Chúa Giêsu đáp ứng yêu cầu của ông.

- Ông Phêrô đi được trên mặt nước đến với Chúa Giêsu. Nhưng ông hoảng sợ khi gặp sóng gió: *Đi trên mặt nước được hay không là tùy thuộc vào lòng tin của ông*. Bao lâu ông tập trung tâm trí vào Chúa Giêsu, nghĩa là tin tưởng vào Ngài, thì ông không chế được sóng gió. Nhưng khi ông thiếu tin tưởng, chỉ hướng về sự nguy hiểm của sóng gió, ông đâm ra sợ hãi và ông bị chìm.

- Chúa Giêsu nói rõ lý do tại sao ông bị chìm: Vì ông yếu lòng tin, ông hoài nghi (14,31).

3. Bình yên trở lại (14,32).

- Khi Chúa Giêsu lên thuyền, sóng biển liền yên lặng.

- Phản ứng của các môn đệ: Họ bái lạy và tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu: "*Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa*".

Bài học

1. *Chúa Giêsu là Thiên Chúa. có quyền phép thống trị trên thế lực của thiên nhiên.*

2. *Con thuyền của các Tông đồ chính là con thuyền Giáo Hội. Biết bao lần thuyền Giáo Hội bị sóng lớn. Đôi khi Giáo Hội cảm thấy như Chúa vắng mặt. Nhưng không. Chúa luôn hiện diện và che chở Giáo Hội. Điều kiện duy nhất là hãy tin vào Chúa.*

3. *Hình ảnh này cũng đúng với cuộc đời của mỗi người chúng ta. Đôi khi cuộc đời chúng ta như chiếc thuyền gặp sóng biển sắp chìm. Hãy bắt chước Phêrô, chúng ta van xin Chúa: "Thưa Ngài, xin cứu con với!". Chắc chắn Chúa không bỏ rơi chúng ta. Hãy tin tưởng vào Chúa!*

Chúa Giêsu chữa nhiều người bệnh

14,34-36

⁽³⁴⁾Khi qua biển rồi, thầy trò lên đất liền, vào Ghennêxarét. ⁽³⁵⁾Dân địa phương nhận ra Đức Giêsu, liền tung tin ra khắp vùng, và người ta đem tất cả những kẻ đau ốm đến với Người. ⁽³⁶⁾Họ nài xin Người cho họ chỉ sờ vào gấu áo của Người thôi, và ai đã sờ vào thì đều được khỏi.

Giải thích

1. Bối cảnh (14,34).

Sau biển cố đi trên mặt biển, thầy trò vào đến đất liền, đến thành tên là Ghennêxarét. Thành này nằm phía Tây Biển Hồ, gần Caphácnaum.

2. Thái độ của dân trong thành (14,35-36).

- Họ nhận ra Ngài và rất nhanh họ loan tin ra khắp vùng.
- Rất nhiều người mang bệnh nhân thuộc đủ thứ loại bệnh đến với Chúa Giêsu để xin Ngài chữa. Họ chỉ xin "sờ vào áo Ngài" để được lành bệnh. Thật là một đức tin mạnh mẽ.

Bài học

Trong tâm hồn của chúng ta có biết bao loại bệnh mà chỉ mình thầy Giêsu mới có thể chữa khỏi. Hãy đến và xin Ngài chữa lành cho chúng ta.